

Bản án số: 141/2019/HS-ST  
Ngày 27-6-2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Lê Viên**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Nguyễn Thị Mộng Lành**

**Ông Đinh Phú Hiền**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Hồ Thị Thu** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Bà **Châu Thị Kim Ngọc** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 194/2019/TLST-HS ngày 21/5/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 165/2019/QĐXXST-HS ngày 11/6/2019 đối với bị cáo:

**Võ Phi S (Lít)**, sinh năm 1990 tại Khánh Hòa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị tạm giam: Tổ 4, Bình T, phường Vĩnh Tr, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Phi D sinh năm 1964 và bà Ngô Thị H sinh năm 1964; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 248/2015/HSST ngày 01/12/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt bị cáo S 01 năm 06 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/10/2016

Bị cáo bị tạm giam; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Trương Ng**. Nơi cư trú: 89 Võ Thị S, phường Vĩnh Tr, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Ông Ng vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Ông **Lê Xuân V**, sinh năm 1991. Nơi cư trú: 15/12 Bạch Đ, phường Phước T, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Ông V vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 19/12/2018, trong khi tuần tra tại khu vực trước khách sạn Havana, 38 Trần Phú, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tổ công tác gồm Công an phường Lộc Thọ và Đội cảnh sát điều tra về ma túy – Công an thành phố Nha Trang phát hiện Võ Phi S đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79F1-7379 có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu S xuất trình giấy tờ tùy thân để kiểm tra. Tại đây, S không xuất trình được giấy tờ mà tự lấy từ trong túi quần ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói nylon màu trắng bên trong chứa 07 đoạn ống hút bằng nhựa hàn kín, bên trong chứa chất bột màu trắng gồm: 03 đoạn màu đỏ (ký hiệu là A), 02 đoạn màu xanh nước biển (ký hiệu là B), 01 đoạn màu xanh lá cây (ký hiệu là C), 01 đoạn màu cam (ký hiệu là D) và 02 gói nylon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu là E). S khai nhận số tang vật thu giữ trên là ma túy của S mua về để sử dụng cho bản thân.

Quá trình điều tra, Võ Phi S khai nhận, vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 19/12/2018, S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79F1-7379 đến khu vực Lầu 7, tổ 20, khóm Trường Phúc, phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang để mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi, S hỏi mua ma túy của 01 bé gái (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) với giá 500.000đ. Bé gái đưa cho S 01 gói nylon màu trắng, bên trong chứa 07 đoạn ống hút bằng nhựa hàn kín và 02 gói nylon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Sau khi có ma túy, S điều khiển xe về nhà, khi đến trước khách sạn Havana thì bị phát hiện và thu giữ.

Tại bản kết luận giám định số 65/GĐTP/2018 ngày 25/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

Chất bột trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1190g là heroin.

Chất bột trong mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0745g là heroin.

Chất bột trong mẫu ký hiệu C gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0319g là heroin.

Chất bột trong mẫu ký hiệu D gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0359g là heroin.

Tinh thể trong mẫu ký hiệu E gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0127g là Methamphetamine.

(Không hoàn lại các mẫu vật ký hiệu A, B, C, D, E sau giám định)

Vật chứng của vụ án: 01 xe máy màu đen không nhãn hiệu, biển kiểm soát 79F1-7379, số máy VLFBD1B5MH36A003463, số khung không xác định được.

Tại bản cáo trạng số 160/CT-VKSNT ngày 20/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa để xét xử đối với bị cáo Võ Phi S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Võ Phi S, xử phạt bị cáo S từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù giam. Vật chứng: 01 xe máy màu đen không nhãn hiệu, biển kiểm soát 79F1-7379, số máy VLFBD1B5MH36A003463 xử lý theo quy định.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trương Ng; người làm chứng ông Lê Xuân V mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, xét thấy việc vắng mặt của các đương sự có tên trên không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các ông Trương Ng, Lê Xuân V theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Võ Phi S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng; các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng số 160/CT-VKSNT ngày 20/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo Võ Phi S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo S là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy, là loại độc dược nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe con người nhưng bản thân bị cáo lại nghiện và tàng trữ ma túy để sử dụng; trong quá trình làm việc tại cơ quan điều tra, bị cáo không có mặt tại địa phương nên bị truy nã; bị cáo có nhân thân xấu, ngày 01/12/2015, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/10/2016 nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện, không chịu làm ăn lương thiện, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Do vậy, cần thiết phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc, cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phát huy hiệu quả phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3]. Về vật chứng của vụ án:

Bị cáo Võ Phi S khai, xe máy màu đen, không nhãn hiệu, biển kiểm soát 79F1-7379, số máy VLFB1B5MH36A003463 là của S mua của một người tên B ở Vạn Giã, Vạn Ninh, Khánh Hòa dùng làm phương tiện đi lại nhưng bị mất giấy tờ xe. Tại phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 11/4/2019 và ngày 18/4/2019, Đội đăng ký quản lý phương tiện - Phòng cảnh sát giao thông xác nhận số máy VLFPD1B5MH36A003463 không tìm thấy dữ liệu tra cứu; biển kiểm soát 79F1-7379 của chủ xe tên Trương Ng, địa chỉ: 89 Võ Thị Sáu, Vĩnh Trường, Nha Trang nhưng tại biên bản xác minh ngày 02/5/2019, Công an phường Vĩnh Trường, Nha Trang xác nhận tại địa chỉ 89 Võ Thị Sáu, Vĩnh Trường, Nha Trang không có người nào tên Trương Ng. Vì chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của xe máy màu đen, không nhãn hiệu, biển

kiểm soát 79F1-7379, số máy VLFBD1B5MH36A003463 nên cần giao lại cho Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ và giải quyết theo quy định của pháp luật.

[5]. Về án phí: Bị cáo Võ Phi S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, tuyên bố bị cáo Võ Phi S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Xử phạt bị cáo Võ Phi S **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giam, tạm giữ (ngày 16/3/2019).

- Về vật chứng của vụ án: Giao xe máy màu đen, không nhãn hiệu, biển kiểm soát 79F1-7379, số máy VLFBD1B5MH36A003463 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/6/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang cho Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ và giải quyết theo quy định của pháp luật

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Buộc bị cáo Võ Phi S phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND TP. Nha Trang;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo, người bị hại;
- Cơ quan điều tra Công an TP. Nha Trang;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- Lưu án văn, hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Lê Viên**